

Số 97/QĐ-THVQ

Thanh Trì, ngày 05 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công khai Kế hoạch, chiến lược phát triển nhà trường  
giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC VINH QUỲNH**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “ Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân”;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn 2030 của trường Tiểu học Vinh Quỳnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công khai Kế hoạch, chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 ( Có Kế hoạch kèm theo).

**Điều 2.** Hình thức công khai: Trên website của nhà trường, trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã, niêm yết công khai tại nhà trường.

**Điều 3.** Quyết định công khai này có hiệu lực kể từ ngày ký 05/10/2020

**Điều 4.** Cấp ủy chi bộ, Ban lãnh đạo, các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD (để báo cáo);
- Đảng ủy, UBND xã; (để báo cáo);
- Như Điều 4;
- Lưu: VT.



**Huỳnh Thị Phương Anh**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ  
TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH QUỲNH

**KẾ HOẠCH**  
**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TIỂU HỌC**  
**GIAI ĐOẠN 2020 – 2025, TẦM NHÌN 2030**

**Thanh Trì, tháng 10/2020**



## KẾ HOẠCH

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH QUỲNH GIAI ĐOẠN 2020 – 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Trường Tiểu học Vĩnh Quỳnh thuộc xóm 4 thôn Quỳnh Đô, xã Vĩnh Quỳnh; phía Đông giáp nhà dân; Phía Tây giáp chùa Phúc Long; Phía Nam giáp đường liên thôn; Phía Bắc giáp cánh đồng thôn Quỳnh Đô.

Trường được thành lập năm 1959. Trường có bề dày truyền thống yêu nước cách mạng, thầy dạy hay, trò học tốt. Từ ngày thành lập đến nay, được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng của nhà trường, đội ngũ cán bộ giáo viên Tiểu học Vĩnh Quỳnh luôn đoàn kết, yêu nghề, mến trẻ, tâm huyết, ý thức kỷ luật cao, không ngừng nâng cao trình độ đào tạo và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đã giành được nhiều thành tích trong phong trào “Thi đua Hai tốt”, đưa Nhà trường trở thành điểm sáng tiêu biểu của Giáo dục Thanh Trì. Trường Tiểu học Vĩnh Quỳnh đã được được các cấp lãnh đạo ghi nhận và tặng nhiều giấy khen, bằng khen. Trường liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

Trường có diện tích mặt bằng là 8181m<sup>2</sup>. Từ năm 2013 trường được đầu tư xây dựng đảm bảo theo tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia với đầy đủ các phòng học, có hệ thống cây xanh cho bóng mát đảm bảo được môi trường Sáng – xanh - sạch - đẹp. Nhà trường được UBND Thành phố công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2013.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2020-2025, kế thừa phát huy và phát triển kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2018-2020 và tầm nhìn 2025, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Vĩnh Quỳnh là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường tiểu học trong huyện xây dựng ngành giáo dục phát triển

theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và quốc tế.

## A/ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

### I. Tình hình nhà trường

#### 1.1. Học sinh

| Khối        | Số lớp    | Số học sinh |                   |                   |           |            |
|-------------|-----------|-------------|-------------------|-------------------|-----------|------------|
|             |           | Tổng số     | Nam               | Nữ                | Kh. tật   | HS dân tộc |
| I           | 10        | 441         | 228               | 213               | 04        | 00         |
| II          | 10        | 470         | 253               | 217               | 05        | 02         |
| III         | 10        | 544         | 262               | 282               | 12        | 07         |
| IV          | 9         | 437         | 231               | 206               | 02        | 06         |
| V           | 8         | 392         | 204               | 188               | 07        | 02         |
| <b>Tổng</b> | <b>47</b> | <b>2284</b> | <b>1178-51,5%</b> | <b>1106-48,5%</b> | <b>30</b> | <b>17</b>  |

#### 1.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

| CÁC<br>BỘ PHẬN   | Số lượng  |           |           |           |           |           | Trình độ  |           |           |          |                   |
|------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|----------|-------------------|
|                  | TỔNG SỐ   | NỮ        | VIÊN CHỨC | HỢP ĐỒNG  | ĐẢNG VIÊN | ĐOÀN VIÊN | ĐH        | CĐ        | TC        | SC       | KHÔNG QUA ĐÀO TẠO |
| BAN GIÁM HIỆU    | 03        | 03        | 03        | 0         | 03        | 00        | 03        | 00        | 0         | 0        | 0                 |
| TỔNG PHỤ TRÁCH   | 01        | 01        | 01        | 00        | 00        | 01        | 01        | 00        | 0         | 0        | 0                 |
| GIÁO VIÊN CƠ BẢN | 55        | 55        | 51        | 04        | 23        | 25        | 22        | 33        | 0         | 0        | 0                 |
| GV CHUYÊN BIỆT   | 12        | 10        | 09        | 03        | 03        | 02        | 11        | 01        | 0         | 0        | 0                 |
| NHÂN VIÊN        | 05        | 05        | 05        | 00        | 01        | 01        | 03        | 00        | 02        | 0        | 0                 |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>76</b> | <b>74</b> | <b>69</b> | <b>07</b> | <b>30</b> | <b>29</b> | <b>40</b> | <b>34</b> | <b>02</b> | <b>0</b> | <b>0</b>          |

#### 1.3. Cơ sở vật chất

- Trường có 47 phòng học cho 47 lớp. Ngoài ra, còn có 02 phòng Tin học, 01 phòng tiếng Anh, 01 phòng thể chất, 1 thư viện cho giáo viên & học sinh.

- Có 7 phòng chức năng dùng cho bộ phận hành chính gồm 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Hiệu phó, 01 phòng hội đồng, 01 phòng Truyền thống, 01 phòng Hoạt động Đội và Tư vấn tâm lý học sinh, 01 phòng Tài vụ, 01 phòng Y tế, 01 phòng thường trực Bảo vệ.



- Có 1 nhà bếp, 1 bể dạy bơi cho học sinh.
- Bàn ghế, bảng, quạt, ... được trang bị đầy đủ theo số phòng học, phòng chức năng.

## **II. Thuận lợi – Khó khăn**

### **2.1. Thuận lợi**

- Nhà trường nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất của các đồng chí lãnh đạo huyện Thanh Trì: trường khang trang, có 50 phòng học, có các trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác dạy học.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo Thanh Trì chỉ đạo sát sao về chuyên môn, chính quyền địa phương và toàn thể các ban, ngành, đoàn thể xã Vĩnh Quỳnh, Ban đại diện CMHS các lớp và ban đại diện CMHS nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Nhiều cha mẹ rất quan tâm đến việc học của con em nên việc kết hợp nhà trường và gia đình ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả.
- Sự đồng thuận của tập thể GV-NV; sự tin nhiệm của học sinh và CMHS học sinh ở địa phương; Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm ... đó là điều kiện để chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng tăng.

### **2.2. Khó khăn**

- Giai đoạn 2020 – 2025 là những năm đầu tiên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 nên nhà trường chưa có nhiều kinh nghiệm về triển khai và thực hiện.
- Những năm gần đây nhà trường liên tục thiếu giáo viên ( thiếu từ 1-3 giáo viên tiểu học mỗi năm), thiếu giáo viên tiếng Anh. Đội ngũ giáo viên của nhà trường còn nhiều giáo viên trẻ đang độ tuổi sinh nở nên nghỉ thai sản nhiều
- Trường có số học sinh đông; cơ sở vật chất nhà trường đã xuống cấp, khó đáp ứng được đủ nhu cầu học tập của con em nhân dân địa phương trong 5 năm tới.
- Còn không ít gia đình chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em, nhiều cha mẹ chưa biết dành thời gian và chưa có biện pháp giúp đỡ con em có hiệu quả, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh còn phó mặc cho nhà trường. Một bộ phận gia đình học sinh khác còn giữ quan điểm và hỗ trợ con trong nhiều việc dẫn đến trẻ thiếu tự tin, khó khăn khi làm một số việc phục vụ cho chính bản thân mình tại lớp, tại trường.
- Tác động của tệ nạn xã hội và nguy cơ xâm nhập học đường gây nhiều khó khăn cho việc giáo dục đạo đức học sinh của nhà trường.

### **III. Các vấn đề chiến lược**

3.1. Kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo phục vụ cho đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3.2. Rà soát đồ dùng, thiết bị dạy học, bổ sung kịp thời, đầy đủ để phục vụ giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục.

3.3. Chỉ đạo và giám sát chặt chẽ việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phát huy năng lực của học sinh, đổi mới đánh giá học sinh.

3.4. Thúc đẩy và nâng cao chất lượng đọc sách, làm nền tảng cho việc tự học của giáo viên và học sinh.

3.5. Tích cực đổi mới lề lối, tác phong làm việc. Phân quyền rõ ràng cho từng cấp quản lý, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng để phát huy tinh thần trách nhiệm cũng như sự sáng tạo của mỗi cá nhân.

### **B/ TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ**

#### **1. Tâm nhìn**

Trường Tiểu học Vĩnh Quỳnh là trung tâm văn hoá giáo dục của địa phương; là ngôi trường thân thiện; là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em; là nơi giáo viên và học sinh luôn tự tin, năng động, sáng tạo và vươn tới thành công.

#### **2. Sứ mệnh**

Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện để tất cả các em học sinh đều cảm nhận được "Mỗi ngày đến trường là một ngày vui". Tạo điều kiện tốt nhất để mỗi học sinh được học tập, rèn luyện nhằm phát triển tối đa các phẩm chất và năng lực của bản thân. Bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc, có các kỹ năng sống cơ bản theo lứa tuổi, có kiến thức chắc chắn để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển, vươn lên trong tương lai.

#### **3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường**

- Tính trung thực
- Tình đoàn kết
- Sự hợp tác
- Phong cách tự tin
- Lòng say mê sáng tạo
- Tinh thần trách nhiệm
- Lòng nhân ái

### **C/ MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung**

- Nâng cao chất lượng đội ngũ CB - GV - NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục.



- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.
- Huy động nguồn lực để phát triển tốt nhà trường. Hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị.
- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và khu vực.
- Trường được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ II.
- Trường được công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

## 2. Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu ngắn hạn: Năm học 2020-2021, trường Tiểu học Vĩnh Quỳnh Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên; Bổ sung, hoàn thiện các tiêu chí công nhận lại Chuẩn quốc gia mức độ 1, Trường Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn; Xây dựng Thư viện thân thiện, giữ vững danh hiệu thư viện xuất sắc; Bồi dưỡng và tập huấn cho giáo viên về chuyên môn cũng như về chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 để giáo viên chủ động khi vận dụng vào giảng dạy năm học 2020-2021. Triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1 từ năm 2020 -2021.

- Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2022, trường Tiểu học Vĩnh Quỳnh có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ các phòng học, phòng chức năng khang trang, hiện đại, khẳng định được chất lượng giáo dục. Chú trọng đầu tư xây dựng thư viện. Nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa cũng như văn nghệ, thể dục thể thao...

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025, trường Tiểu học Vĩnh Quỳnh giữ vững danh hiệu Thư viện Xuất sắc, trường Tiên tiến Xuất sắc về TDTT và phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- + Trường đạt Tập thể Lao động xuất sắc.
- + Chất lượng giáo dục tiếp tục được khẳng định.
- + Thương hiệu nhà trường được nâng cao.

### 2.1. Mục tiêu về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

| Năm học   | Số lượng         |     |    |           |           | Trình độ CBGV |    |
|-----------|------------------|-----|----|-----------|-----------|---------------|----|
|           | Tổng toàn trường | BGH | GV | Nhân viên | Đảng viên | ĐH, trên ĐH   | CD |
| 2020-2021 | 76               | 3   | 68 | 5         | 33        | 40            | 36 |
| 2021-2022 | 79               | 3   | 71 | 5         | 40        | 56            | 23 |
| 2022-2023 | 80               | 3   | 72 | 5         | 43        | 64            | 16 |
| 2023-2024 | 82               | 3   | 74 | 5         | 46        | 72            | 10 |
| 2024-2025 | 85               | 3   | 77 | 5         | 50        | 85            | 00 |

Trong giai đoạn 2020-2025, nhà trường phấn đấu đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo quy định của trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Cụ thể:

- Giáo viên đạt tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp, có giáo viên TPT Đội chuyên trách;
- Nhân viên: 5 người;
- 100% cán bộ, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (đại học), quản lý nhà trường có trình độ đại học và trên đại học; cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp, Chuẩn hiệu trưởng đạt loại khá và xuất sắc đạt 100%.

- Tăng 01 giáo viên giỏi cấp thành phố.

## 2.2. Về học sinh:

Trong giai đoạn 2020-2025, nhà trường phấn đấu đạt các mục tiêu cụ thể về học sinh như sau:

### 2.2.1. Qui mô trường lớp

| Năm học   | Tổng số học sinh | Tổng số lớp | Số lớp |        |        |        |        |
|-----------|------------------|-------------|--------|--------|--------|--------|--------|
|           |                  |             | Khối 1 | Khối 2 | Khối 3 | Khối 4 | Khối 5 |
| 2020-2021 | 2284             | 47          | 10     | 10     | 10     | 9      | 8      |
| 2021-2022 | 2310             | 49          | 10     | 10     | 10     | 10     | 9      |
| 2022-2023 | 2350             | 50          | 10     | 10     | 10     | 10     | 10     |
| 2023-2024 | 2380             | 51          | 11     | 10     | 10     | 10     | 10     |
| 2024-2025 | 2415             | 53          | 12     | 11     | 10     | 10     | 10     |

### 2.2.2. Chất lượng học tập:

- + Về học tập: 99,5% -> 100% số HS được đánh giá Hoàn thành và hoàn thành Tốt nội dung các môn học và các hoạt động giáo dục.
- + Về Năng lực: 100% HS được đánh giá ở mức Đạt và Tốt, trong đó HS được đánh giá mức Tốt: 80%).
- + Về Phẩm chất: 100% HS được đánh giá ở mức Đạt và Tốt, trong đó HS được đánh giá mức Tốt: 80%.
- + 99,5%->100% HS hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp.
- + 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- + 75% -> 80% học sinh tham gia giao lưu các câu lạc bộ đạt giải.
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động trong nhà trường và nơi sinh sống.

### 2.3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:

Trong giai đoạn 2020-2025, nhà trường phấn đấu đạt các mục tiêu cụ thể về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học như sau:



- Tham mưu với các cấp lãnh đạo triển khai đề án mở rộng trường xây dựng các phòng học, phòng bộ môn đúng tiêu chuẩn theo hướng hiện đại.

- 100% phòng học có đủ bàn ghế đạt chuẩn.
- 100% các phòng học được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại.
- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh – Sạch – Đẹp- An toàn”

#### **D. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Thực hiện Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn 2030 là thực hiện đồng bộ 8 giải pháp:

##### **1. Thực hiện hiệu quả đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

- Thực hiện nội dung chương trình các môn học một cách linh hoạt, tăng thời lượng thực hành trong các tiết dạy. Đảm bảo dạy học tích hợp giáo dục các kĩ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức thao giảng chuyên đề, hội giảng, dự giờ để trao đổi góp ý rút kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Động viên, khuyến khích giáo viên học tập và bồi dưỡng kiến thức ngoại ngữ (tiếng Anh), tin học và kỹ năng công tác. Tạo một môi trường học tập tích cực, linh hoạt trong đội ngũ giáo viên.

- Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người, học thông qua trải nghiệm, học đi đôi với hành, biến quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục. Chuyển đổi mạnh mẽ từ dạy kiến thức là chủ yếu sang dạy phương pháp học tập là chủ yếu. Chuyển đổi mạnh mẽ từ dạy lý thuyết là chủ yếu sang dạy kỹ năng tự nghiên cứu, làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, và kỹ năng thực hành là chủ yếu. Giúp học sinh chuyển đổi từ thụ động chủ động, làm chủ bản thân trong học tập và kiểm tra.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra định kỳ, khảo sát chất lượng, đảm bảo khách quan công bằng, ngăn ngừa tiêu cực trong kiểm tra.

##### **2. Chú trọng đào tạo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Chú trọng:

Hoàn thiện và thực hiện kế hoạch đào tạo cán bộ quản lý và bồi dưỡng nâng chuẩn đội ngũ giáo viên giảng dạy hàng năm.

Xây dựng thực hiện đề án đào tạo và bồi dưỡng ngoại ngữ, trước hết là tiếng Anh cho giáo viên và cán bộ quản lý. Thực hiện mục tiêu đến năm 2025,



100% các giáo viên có chứng chỉ A2 về ngoại ngữ.

- Đào tạo đội ngũ giáo viên các bộ môn theo Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (Giáo viên Tiếng Anh)

- Tăng cường các hình thức bồi dưỡng thường xuyên nhằm cập nhật các kiến thức cho giáo viên.

### ***3. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ.***

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, thư viện điện tử... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc chuyên môn của mình.

Nâng cao chất lượng website của nhà trường. Tổ chức xây dựng hồ sơ khoa học cho tất cả các giáo viên trên website, cung cấp các kết quả nghiên cứu khoa học ở file điện tử làm tài liệu tham khảo cho giáo viên toàn trường.

Tăng cường nghiên cứu khoa học cho giáo viên để bồi dưỡng khả năng sáng tạo về chuyên môn.

Có chính sách khuyến khích giáo viên nhà trường tham gia các hội thi và viết bài, đăng bài kết quả nghiên cứu của thầy và trò trên các tạp chí, trên website của trường.

### ***4. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất.***

Xây dựng cơ sở vật chất: nâng cấp công trình vệ sinh, nhà đa năng, sân tập; bổ sung trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Xây dựng mạng lưới thông tin quản lý, thông tin khoa học, công nghệ, thư viện trong thời gian sớm nhất.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường, khai thác có hiệu quả mạng internet và các phần mềm quản lý phục vụ cho công tác học tập của giáo viên và học sinh, điều hành của nhà trường.

Tích cực xây dựng và tìm kiếm nguồn tài trợ cho các dự án tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

### ***5. Làm tốt công tác kiểm định chất lượng, đổi mới công tác thi đua và kiểm tra nội bộ giáo viên, kiểm tra chuyên đề giáo dục.***

Thực hiện tự đánh giá nhà trường theo nội dung kiểm định chất lượng trường tiểu học. Đăng kí kiểm định chất lượng với Sở GD&ĐT sau khi hoàn thành tự đánh giá.

Xây dựng kế hoạch, các tiêu chí thi đua cụ thể ngay từ đầu năm học. Tổ chức bình bầu dân chủ, đánh giá khách quan sự cố gắng và mức độ đảm bảo chất lượng của



nhà trường và mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối mỗi năm học.

Gắn công tác đảm bảo chất lượng với công tác thi đua. Chuẩn bị minh chứng cho kiểm định chất lượng cũng đồng thời là chuẩn bị minh chứng cho đánh giá thi đua của từng cá nhân, từng tổ thi đua. Gắn công tác thi đua, đánh giá hiệu quả công tác với công tác chi thưởng nội bộ.

#### **6. Thực hiện xã hội hoá giáo dục để khai thác các nguồn lực**

- Thực hiện xã hội hóa giáo dục, đa dạng các nguồn thu hợp pháp
- Huy động các nguồn lực xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và các kế hoạch theo quy định hàng năm của đơn vị.
- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

#### **7. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên và nhân viên**

- Có chính sách tài chính hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học.
- Có chính sách hỗ trợ cán bộ, viên chức đi học nâng cao trình độ, đặc biệt là chính sách hỗ trợ giáo viên học ngoại ngữ, tin học.
- Có chính sách thưởng nội bộ dựa vào hiệu quả công tác của cán bộ viên chức.
- Đảm bảo phúc lợi của cán bộ viên chức không ngừng tăng lên, năm sau cao hơn năm trước.
- Đầu tư hợp lý cho các hoạt động phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao của cán bộ viên chức.
- Đầu tư hợp lý để tổ chức các hoạt động nghỉ hè, nghỉ mát cho cán bộ viên chức.

#### **8. Đổi mới tổ chức và quản lý, đảm bảo thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ**

Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Chi bộ, vai trò chỉ đạo của chính quyền, sự tham gia quản lý và động viên quần chúng của các tổ chức đoàn thể.

Thực hiện dân chủ hoá trường học. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, phát huy vai trò trung tâm của học sinh, vai trò làm chủ của học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

Không ngừng đổi mới và sáng tạo trong quản lý: Đổi mới công tác thi đua, công tác kế hoạch, xây dựng và triển khai các kế hoạch công tác từng mặt.

Thực hiện hiện Thông tư 36/ 2017/TT- BGDDT của Bộ Giáo Dục và Đào

tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và thông tư 61/2017/TT- BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

## **E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường, cơ quan chủ quản, Đảng uỷ, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Hội đồng trường chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai chiến lược, điều chỉnh chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

### **2. Lộ trình thực hiện chiến lược**

#### **Giai đoạn 1: Năm học 2020 -2021**

- Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung.

- Xây dựng các mục tiêu cụ thể, kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

- Bổ sung, hoàn thiện các tiêu chí công nhận lại Chuẩn quốc gia mức độ 1, Trường Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.

- Xây dựng Thư viện thân thiện, đạt thư viện xuất sắc;

Tích cực bồi dưỡng và tập huấn cho giáo viên về chuyên môn cũng như về chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 để giáo viên chủ động khi vận dụng vào giảng dạy năm học 2020-2021. Triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1 từ năm 2020 -2021.

#### **Giai đoạn 2: Từ năm 2021 - 2023:**

- Tham mưu với các cấp để nâng cấp, tu sửa khu D, cải tạo khu vệ sinh cả 04 khu nhà, hoàn thiện tường bao phía sau.

- Tích cực tìm kiếm nguồn tài trợ, huy động xã hội hóa để cải tạo bếp ăn bán trú; qui hoạch lại sân trường.

- Giữ vững và phát huy Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, Trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn

- Bồi dưỡng đội ngũ: 50-70 % giáo viên có trình độ Tiếng Anh A2, Tin



học cơ bản. 90% giáo viên có trình độ đạt chuẩn (Đại học), tập huấn bồi dưỡng đáp ứng việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Bổ sung hoàn thiện các tiêu chí đảm bảo kiểm định chất lượng đạt mức độ 2.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học theo đúng mục tiêu, tiến độ kế hoạch chiến lược đã xây dựng.

### ***Giai đoạn 3: Từ năm 2023 – 2025:***

- Xây mới khu A, B; nâng cấp, tu sửa sân chơi, sân tập. Tiếp tục bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ tốt các hoạt động dạy học, giáo dục.

- Hoàn thiện 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp (trình độ đại học, có đầy đủ chứng chỉ Tiếng Anh, Tin học theo yêu cầu).

- Củng cố và duy trì bền vững các danh hiệu đạt được, tiếp tục xây dựng, điều chỉnh bổ sung mục tiêu, kế hoạch của nhà trường phù hợp với tình hình mới.

### **3. Các bên liên quan.**

#### ***3.1. Đối với hiệu trưởng***

Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Hàng năm, xây dựng kế hoạch năm học đảm bảo bám sát chiến lược phát triển của nhà trường. Đánh giá thực hiện chiến lược trong từng năm học.

#### ***3.2. Đối với phó hiệu trưởng.***

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất bổ sung những giải pháp để thực hiện chiến lược có hiệu quả.

#### ***3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn.***

Tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai của hiệu trưởng trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

#### ***3.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên.***

Căn cứ chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

#### ***3.5. Đối với học sinh.***

Ra sức học tập tốt, rèn luyện chăm chỉ. Luôn trau dồi đạo đức, hành vi phù hợp với các chuẩn mực của xã hội, thường xuyên rèn luyện sức khỏe, tích cực tham gia các hoạt động, rèn kỹ năng sống.

#### ***3.6. Đối với ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh.***

Phối hợp với nhà trường trong giáo dục, bồi dưỡng học sinh các giá trị cơ

bản trong hệ thống các giá trị mà chiến lược đã vạch ra. Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của kế hoạch chiến lược.

### **G. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ**

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn 2030 của trường Tiểu học Vĩnh Quỳnh có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn 2030 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhà trường nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn 2030 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, là cơ sở cho các tổ chức và cá nhân trong nhà trường khi xây dựng kế hoạch hoạt động.

Nhà trường kính đề nghị chính quyền địa phương, phòng GD&ĐT quan tâm chỉ đạo và đầu tư. Các bậc phụ huynh học sinh phối kết hợp chặt chẽ và tạo điều kiện tốt nhất thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030 của Hội đồng trường trường Tiểu học Vĩnh Quỳnh. Các tổ chức, cá nhân căn cứ theo chức trách, nhiệm vụ được phân công để xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch ngắn hạn, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của kế hoạch chiến lược. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì các tổ chức, cá nhân trong nhà trường phản ánh để Hội đồng trường nghiên cứu, điều chỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- PGD&ĐT (để báo cáo)
- UBND xã (để báo cáo)
- Ban ĐDCMHS (để phối hợp)
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
**CHỦ TỊCH**



**HUỲNH THỊ PHƯƠNG ANH**



# Ý KIẾN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH QUỲNH

Nhất trí chiếc lược phát triển của nhà trường



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Thuật

## Ý KIẾN CỦA PHÒNG GD&ĐT THANH TRÌ

Nhất trí chiếc lược phát triển của nhà trường

Thanh Trì, ngày 2/20/2020



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Tuyết Lê